TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 01-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tú

Ông Lăng Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Quan Thị Tuyến, Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh T, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Q, sinh ngày 08 tháng 08 năm 2003 tại xã L, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: 002203009001, ngày cấp: 08/05/2025, nơi cấp Bộ Công an; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1978 và bà Ngườm Thị M; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 2005, có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 28/01/2019 bị Công an huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ- XPHC về hành vi Cưỡng đoạt tài sản, bằng hình thức Cảnh cáo và đã được xóa;

+ Ngày 18/6/2021 Công an xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ- XPHC về hành vi Gây rối trật tự công cộng, bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 18/6/2021 và đã được xóa.

+ Ngày 06/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang Quyết định số 05/2023/QĐ -TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, đến ngày 29/4/2025 đã chấp hành xong.

+ Ngày 08/5/2025 UBND xã L quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn từ ngày 29/4/2025 đến ngày 29/4/2027.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh T; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn Q1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt

- Bà Trần Thị H, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 15 phút ngày 27/7/2025 Công an xã Đ tiếp nhận tố giác của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Trần Văn Q1, sinh năm 1981 thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang có đối tượng Hoàng Văn Q (là con rể của Trần Văn Q1) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi tiếp nhận tin tố giác, Công an xã Đ tiến hành xác minh và kiểm tra hành chính tại gia đình ông Trần Văn Q1, phát hiện bên trong phòng ngủ gian dưới nhà ông Q1 có đối tượng Hoàng Văn Q có nhiều biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, vị trí Q nằm giữa nền nhà có 01 đĩa sứ, 01 bật lửa, 01 thẻ cứng là giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thị H và 01 tờ tiền mệnh giá 200đ. Công an xã Đ đã niêm phong toàn bộ vật chứng, tài sản và đồ vật liên quan và đưa Q đến Trụ sở Công an xã Đ, tỉnh Tuyên Quang để điều tra làm rõ. Ngày 28/7/2025 Công an xã Đ đã tiến hành test nhanh ma túy có trong nước tiểu đối với Hoàng Văn Q, kết quả Hoàng Văn Q dương tính với ma túy MOP (heroin, morphine).

Tại Cơ quan Công an xã Đ, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn Q khai nhận: Ngày 25/7/2025, khi Hoàng Văn Q xăm hình cho một người tên T (*Q không biết họ, địa chỉ cụ thể của T*) tại thôn M, xã B, tỉnh Tuyên Quang. Qua giao tiếp, nói chuyện thì T biết Q là người nghiện ma túy nên cho Q 01 gói nilon bên trong có chứa chất ma tuý, T tự đút vào túi xách đeo chéo màu đen *(Q thường sử dụng để đựng đồ xăm hình cho khách)* T nói trả công xăm hình cho Q. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Q đi đến nhà ông Trần Văn Q1, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang (*là nhà bố vợ của Q*) để gặp vợ con, khi đến nhà ông Q1 không thấy vợ và con ở nhà nên Q nảy sinh ý định sử dụng ma tuý, Q bỏ gói nilon T cho ở trong túi xách ra xem phát hiện là ma túy Ketamine, sau đó Q lên nhà sàn đi đến khu vực bếp, lấy ở tủ bát 01 chiếc đĩa màu trắng xuống phòng ngủ dưới gầm nhà sàn, Q lấy tờ tiền mệnh giá 200đ *(hai trăm đồng*) ở sau ốp điện thoại di động của Q ra rồi cuộn tròn lại, Q đổ ma túy từ trong túi nilon ra đĩa và dùng chiếc thẻ nhựa là giấy phép lái xe của vợ Q lấy ở đầu giường để san, kẻ chia ma túy trên đĩa đồng thời lấy chiếc bật lửa ga màu đỏ châm lửa dưới đáy đĩa để sào ma túy. Khi sào ma túy và san, kẻ ma túy xong thì tay phải của Q cầm tờ tiền đã được cuốn tròn một đầu đưa vào mũi một đầu đặt vào

đĩa có ma túy để hít. Sau khi sử dụng ma tuý xong thì bị Công an xã Đ, tỉnh Tuyên Quang tiến hành kiểm tra lập biên bản vụ việc và tịch thu, niêm phong các vật chứng để điều tra theo quy định.

Quá trình Công an xã Đ điều tra, xác minh, xác định: Hoàng Văn Q là đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 05/2023/QĐ-TA ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang*), thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, đến ngày 29/4/2025 đã chấp hành xong. Tại thời điểm ngày 27/7/2025 Q bị Công an xã Đ, tỉnh Tuyên Quang phát hiện bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy. Q đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 29/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ban hành Quyết định số 3328 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T giám định mẫu nước tiểu thu giữ của Hoàng Văn Q, sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang có chứa chất ma tuý không? Là loại ma tuý gì?

Tại Kết luận giám định số 881/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

"Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Hoàng Văn Q, sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang ngày 28/7/2025 gửi giám định tìm thấy D, N.

Dehydronorketamin, N là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Ketamine trong nước tiểu".

Ngày 29/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ban hành Quyết định số 3329 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T giám định số chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ gửi giám định có phải là ma tuý không? Loại ma tuý gì? Có khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 882/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

"Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ gửi giám định là chất ma tuý, loại Ketamine; Không xác định được khối lượng chất tinh thể bám dính trên bề mặt đĩa sứ gửi giám định".

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 01/CT-VKSKV5 ngày 22/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang đã truy tố Hoàng Văn Q về về tội: "|Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn Q về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/8/2025).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy họ có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản sự việc ngày 27/7/2025; biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu ngày 28/7/2025; biên bản lấy mẫu nước tiểu xét nghiệm ma túy ngày 28/7/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/7/2025; biên bản xác định hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định số: 1045/KL-KTHS ngày 25/8/2025, Kết luận giám định số: 882/KL-KTHS ngày 04/8/2025 và Kết luận giám định số: 881/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ ngày 27/7/2025, tại nhà ở của Trần Văn Q1, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang, có đối tượng Hoàng Văn Q vừa chấp hành xong cai nghiện bắt buộc ngày 29/4/2025 theo Quyết định số 05/2023/QĐ-TA ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang*) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine, tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy Q đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo quyết định số 19/QĐ -UBND ngày 08/5/2025 của UBND xã L, tỉnh Tuyên Quang. Do đó, bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Luật

sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự.

[4] Tại b khoản 1 Điều 256a của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phát tù từ 02 năm đến 03 năm:

.....

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý;

[5] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như đã phân tích ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma tuý nói chung và Ketamine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, hủy hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo vừa chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc và đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng chất ma túy trái pháp luật. Do vậy, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học và để phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hành chính, là người nghiện ma túy mặc dù đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng nhưng sau khi chấp hành xong lại tiếp tục sử dụng ma túy. Vì vậy, mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tuyên Quang đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận, tuy nhiên căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX cũng cân nhắc, xem xét phần nào giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo đang bị tạm giam: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy, cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn Q để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở số vật chứng đã thu giữ trong vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý như sau: Đối với 01 tờ tiền 200đ (hai trăm đồng) thu giữ tại hiện trường là Q đã dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (*một*) đĩa sứ màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) bật lửa ga màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) túi zip nilon có kích thước 3cm x 2,5cm là những vật chứng liên quan quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với

giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 021247001269 mang tên Trần Thị H, việc Hoàng Văn Q dùng giấy phép lái xe mô tô hạng A1 để sử dụng trái phép chất ma túy H không biết, hơn nữa tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Trần Thị H đề nghị Tòa án trả lại cho chị giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên cần được chấp nhận.

[10] Đối với việc Q sử dụng giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 021247001269 của Trần Thị H (vợ của Q) để san, kẻ chia ma túy, H không biết việc Q sử dụng giấy phép lái xe mô tô để sử dụng trái phép chất ma tuý, do đó không có căn cứ xử lý đối với Trần Thị H trong vụ án này.

[11] Đối với ông Trần Văn Q1 là chủ sở hữu, quản lý ngồi nhà nơi Hoàng Văn Q sử dụng trái phép chất ma tuý, do ông Q1 không biết việc Q sử dụng trái phép ma tuý nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Văn Q1.

[12] Đối với nguồn gốc số ma túy của Hoàng Văn Q khai nhận do một người thanh niên tên là T đen (không biết họ tên cụ thể) tại thôn M, xã B, tỉnh Tuyên Quang cho Q khi Q xăm hình cho T. Cơ quan Công an xã Đ đã tiến hành xác minh tại thôn M, xã B, tỉnh Tuyên Quang có một công dân tên Phàn Văn T1, sinh năm 1996 nhưng đã đi khỏi địa phương từ thời gian cuối tháng 7/2025 hiện không biết ở đâu, làm gì và không liên lạc được. Do đó, cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan để điều tra khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/8/2025).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn Q để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam 200đ, có số seri 3558286.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) đĩa sứ màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) bật lửa ga màu đỏ, bên trong không có ga, cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) túi zip nilon có kích thước 3cm x 2,5cm.

- Trả lại cho bà Trần Thị H, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 021247001269 mang tên Trần Thị H

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Tuyên Quang ngày 29/10/2025).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5-Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Đồng Tâm, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nhung